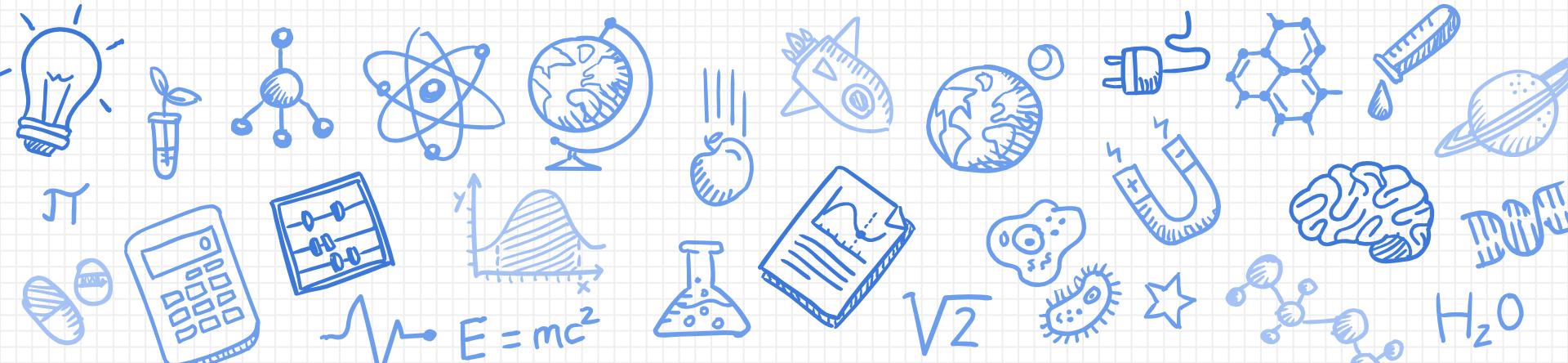
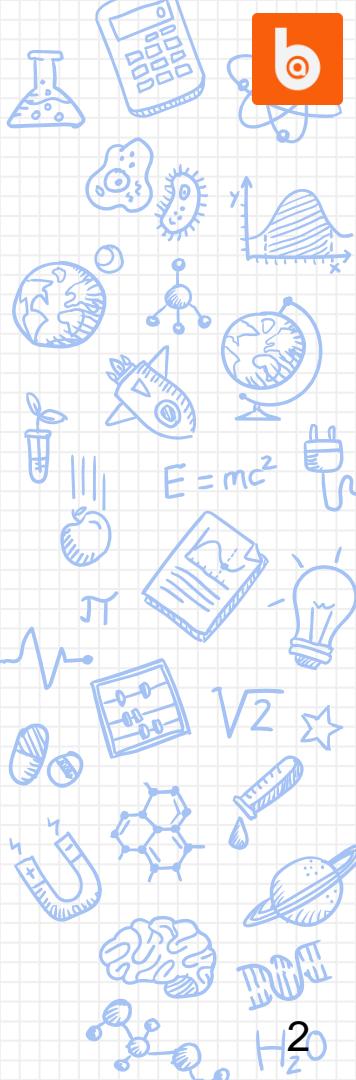


Bài 2.3: Thêm node vào danh sách liên kết đôi

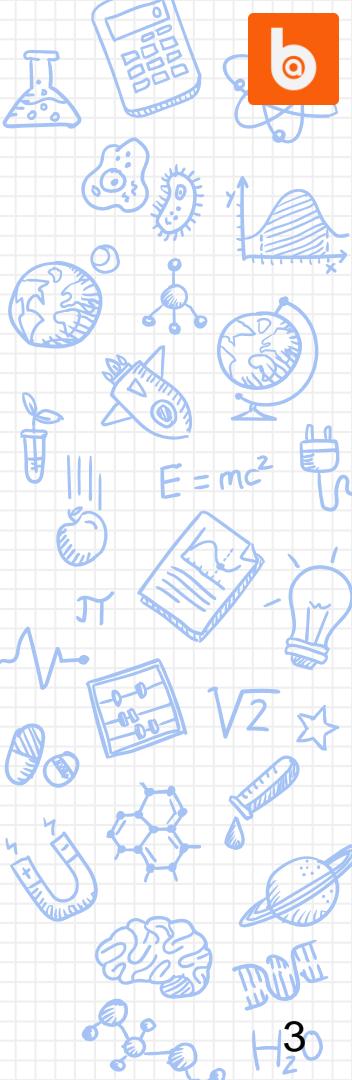
<https://braniumacademy.net>





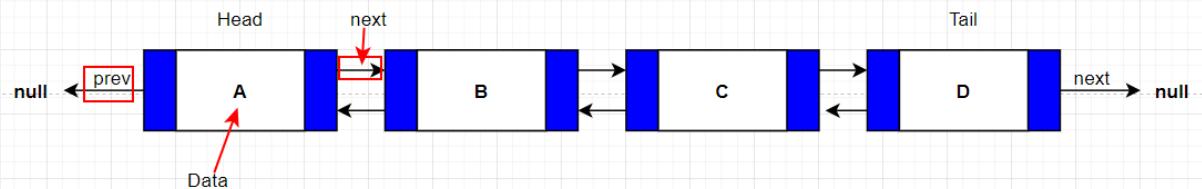
Nội dung bài học

- Tạo danh sách liên kết đôi
- Thêm vào đầu danh sách liên kết đôi
- Thêm vào cuối danh sách liên kết đôi
- Thêm vào sau node có giá trị x
- Duyệt danh sách liên kết đôi



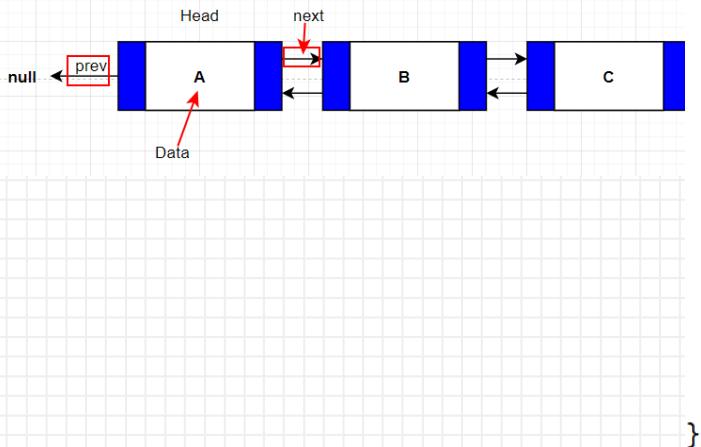
Tạo danh sách liên kết đôi

- ❑ Tạo node: inner class tên là Node chứa thuộc tính data, một node next, một node prev.
- ❑ Tạo doubly linked list: outer class đặt tên DoublyLinkedList chứa một node head và một node tail.

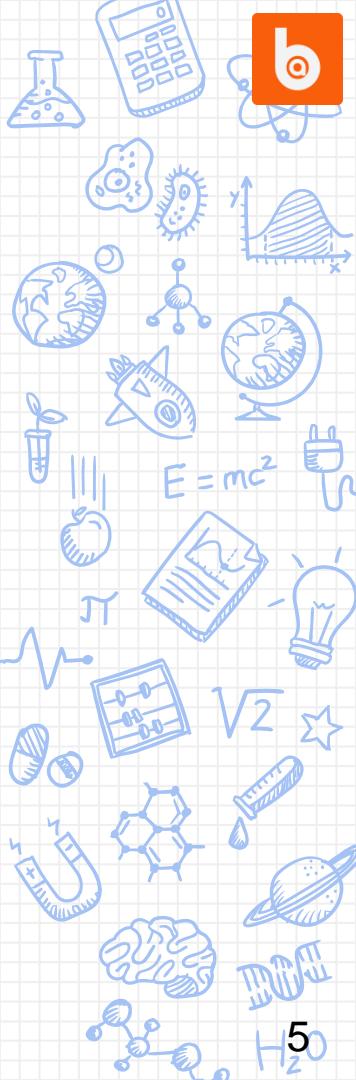


Tạo danh sách liên kết đôi

❑ Triển khai:



```
public class DoublyLinkedList<T> {  
    private Node<T> head;  
    private Node<T> tail;  
  
    static class Node<T> {  
        private T data; ←  
        private Node<T> next; ←  
        private Node<T> prev; ←  
  
        public Node(T data) {  
            this.data = data;  
            this.next = null;  
            this.prev = null;  
        }  
    }  
}
```

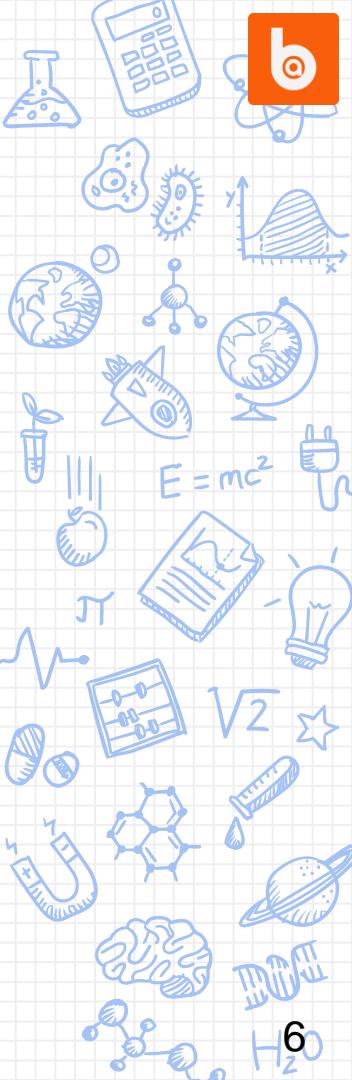


Thêm vào đầu danh sách

❑ Giả sử ta muốn chèn node p vào đầu danh sách liên kết.

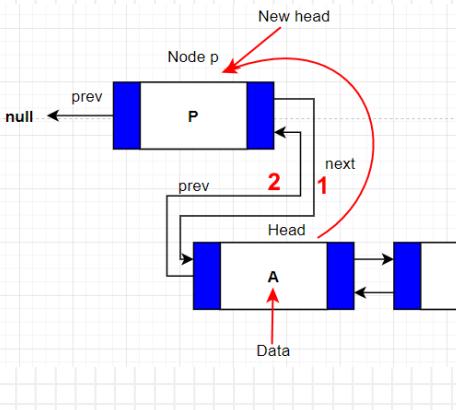
Các bước thực hiện:

- ✓ Kiểm tra xem node head có null hay không, nếu null ta gán luôn head và tail là p.
- ✓ Nếu head khác null:
 - B1: gán head cho p.next: p.next = head;
 - B2: gán p cho head.prev: head.prev = p;
 - B3: cập nhật lại head mới là p: head = p;

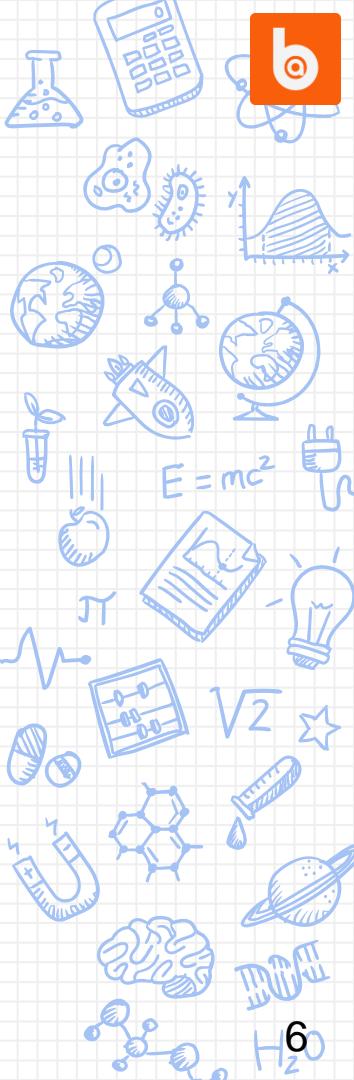


Thêm vào đầu danh sách

❑ Triển khai:

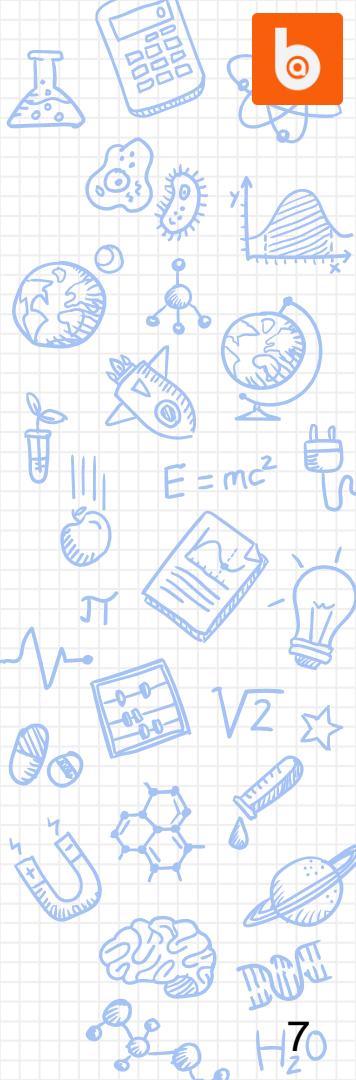


```
public void insertHead(T data) {  
    Node<T> p = new Node<>(data);  
    if(head == null) {  
        head = tail = p;  
    } else {  
        p.next = head; // next của p chính là head cũ  
        head.prev = p; // prev của head cũ là p  
        head = p;      // cập nhật lại head mới  
    }  
}
```



Thêm vào cuối

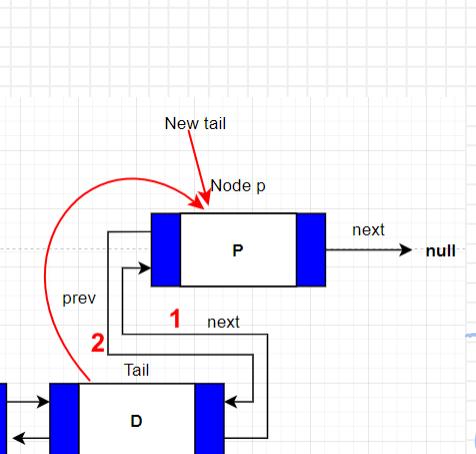
- ❑ Giả sử ta muốn thêm node p vào cuối danh sách liên kết hiện tại. Các bước thực hiện:
 - ✓ Kiểm tra xem head có null hay không. Nếu null ta gán p cho head và tail.
 - ✓ Nếu head không null, ta thực hiện:
 - B1: gán p cho tail.next: tail.next = p;
 - B2: gán tail cho p.prev: p.prev = tail;
 - B3: gán lại tail: tail = p;

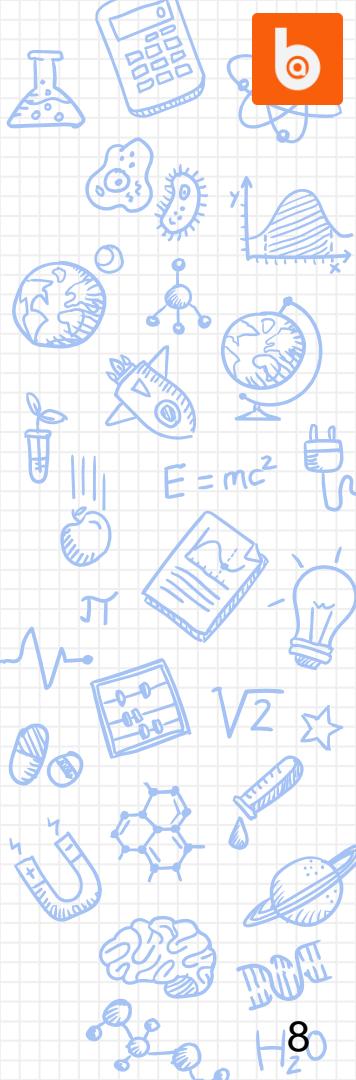


Thêm vào cuối

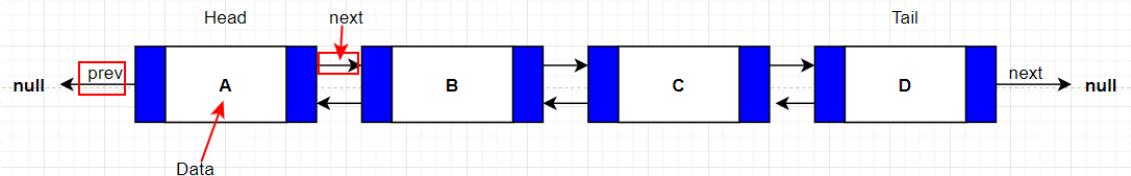
❑ Triển khai code:

```
public void insertTail(T data) {  
    Node<T> p = new Node<>(data);  
    if(head == null) {  
        head = tail = p;  
    } else {  
        tail.next = p; // next của tail cũ là p  
        p.prev = tail; // prev của p là tail cũ  
        tail = p; // cập nhật lại tail mới  
    }  
}
```



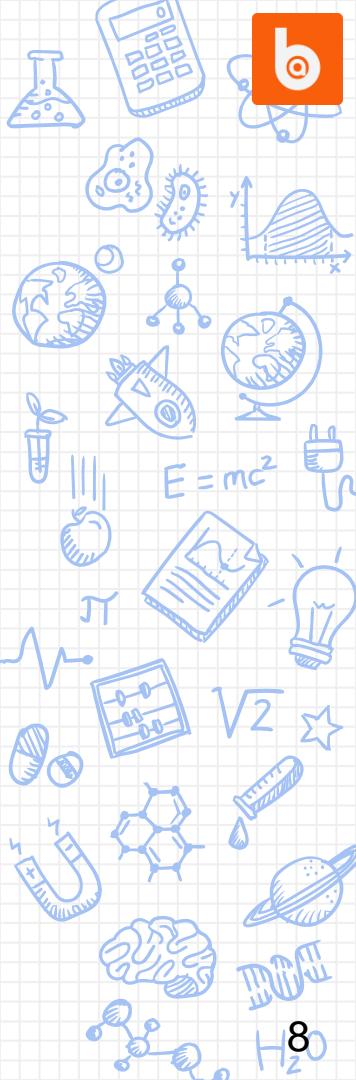


Thêm vào sau node có giá trị x

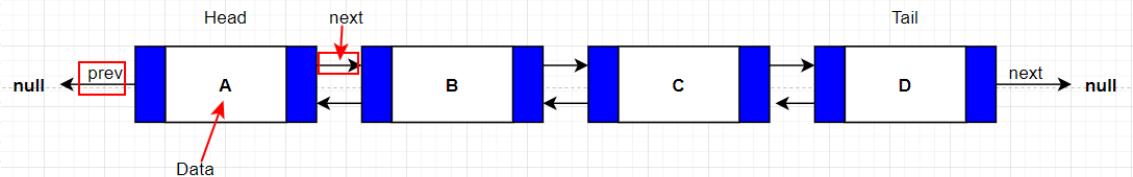


❑ Giả sử ta muốn thêm node p sau node có giá trị B:

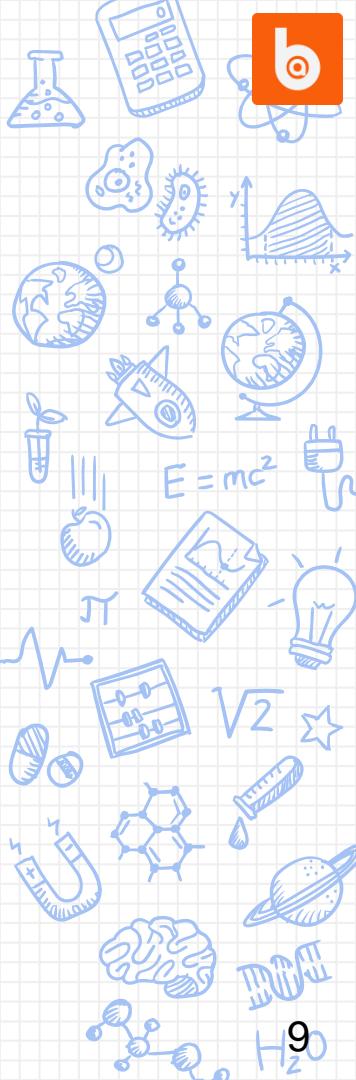
- ✓ Tìm node chứa giá trị X == B, gọi là nodeX
- ✓ Nếu tìm thấy:
 - B1: gán nodeX.next cho p.next: p.next = nodeX.next;
 - B2: gán nodeX cho p.prev: p.prev = nodeX;
 - B3: gán p cho nodeX.next.prev: nodeX.next.prev = p;
 - B4: gán p cho nodeX.next: nodeX.next = p;



Thêm vào sau node có giá trị x



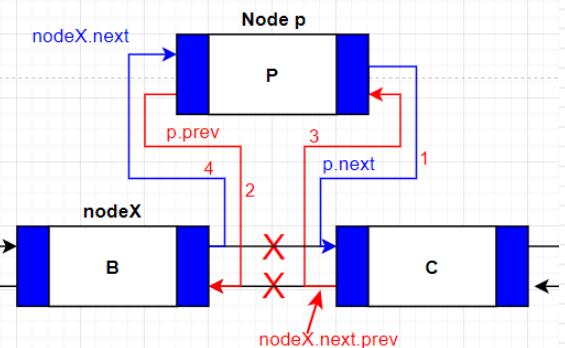
- Giả sử ta muốn thêm node p sau node có giá trị C:
- Nếu không tìm thấy ta thông báo ra màn hình và kết thúc.

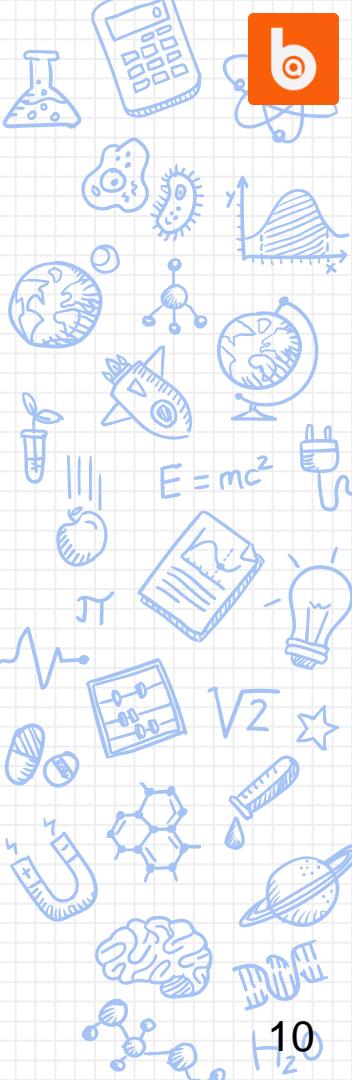


Thêm vào sau node có giá trị x

Triển khai code:

```
public void insertAfterX(T data, T x) {
    Node<T> p = new Node<>(data);
    Node<T> nodeX = head;
    while (nodeX != null) {
        if(nodeX.data == x) {
            break;
        }
        nodeX = nodeX.next;
    }
    if(nodeX != null) {
        p.next = nodeX.next; // cập nhật next của p
        p.prev = nodeX; // cập nhật prev của p
        nodeX.next.prev = p; // cập nhật prev của node sau p
        nodeX.next = p; // cập nhật next của nodeX
    } else {
        System.out.println("Không tìm thấy node mục tiêu.");
    }
}
```

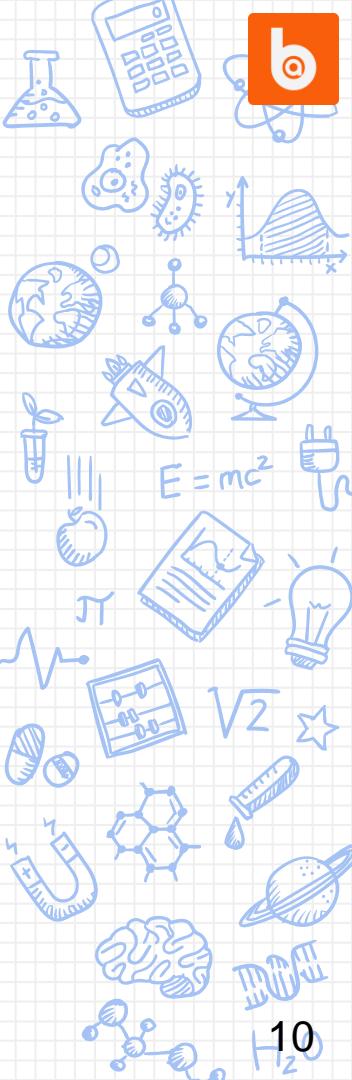




Duyệt danh sách liên kết

- ❑ Có thể duyệt từ đầu hoặc cuối danh sách.
- ❑ Các bước thực hiện duyệt từ đầu:
 - ✓ Khai báo node p và khởi tạo bằng head: p = head;
 - ✓ Lặp chừng nào p còn khác null:
 - B1: xuất ra giá trị của p: xuất p.data;
 - B2: cập nhật p: p = p.next;

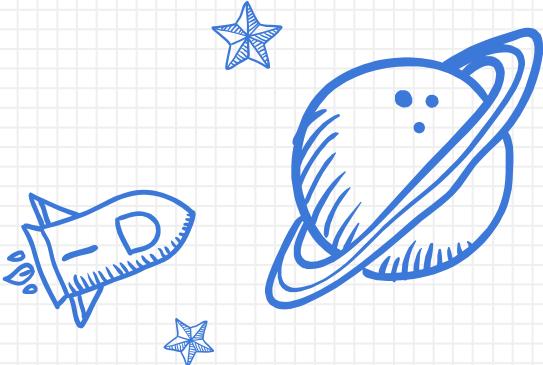
```
public void traversalFromHead() {  
    for (var node : DoublyLinkedList<...>.Node<...> = head; node != null; node = node.next) {  
        System.out.print(node.data + " -> ");  
    }  
    System.out.println();  
}
```



Duyệt danh sách liên kết

- ❑ Có thể duyệt từ đầu hoặc cuối danh sách.
- ❑ Các bước thực hiện duyệt từ cuối:
 - ✓ Khai báo node p và khởi tạo bằng tail: p = tail;
 - ✓ Lặp chừng nào p còn khác null:
 - B1: xuất ra giá trị của p: xuất p.data;
 - B2: cập nhật p: p = p.prev;

```
public void traversalFromTail() {  
    for (var node : DoublyLinkedList<...>.Node<...> = tail; node != null; node = node.prev) {  
        System.out.print(node.data + " -> ");  
    }  
    System.out.println();  
}
```



Tiếp theo

Cập nhật dữ liệu cho node của
danh sách liên kết đơn